TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-4-2023
"V/v *tranh chấp ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội Thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Thanh Vũ

2/ Bà Lê Thị Xuân Hiền

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Mỹ Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp: "Xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 83/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số X, ấp T, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Phan Văn Y, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số X, ấp T, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn Y thông qua mai mối của người thân nên quen biết nhau vào năm 1989, sau thời gian tìm hiểu được gia đình hai bên đồng Y nên chị H và anh Y thống nhất tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2005, tại Ủy ban nhân dân xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Sau khi kết hôn vợ cH chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ cH bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Phan Văn Y không chăm lo cho gia đình mà chỉ biết rượu chè rồi về kiếm chuyện đánh đập vợ và con nhiều lần anh Y đe dọa giết chết vợ và các con, từ đó tình cảm vợ cH ngày càng xa cách, vợ cH không thể hòa thuận và không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nay chị H không còn tình cảm với anh Y, nên chị chị H đề nghị Tòa án xem xét cho ly hôn với anh Phan Văn Y.

- Về con chung: Quá trình chung sống giữa H và anh Phan Văn Y có 04 người con chung tên: Phan Thị Kim Tr, sinh năm 1989; Phan Hữu Ng, sinh năm 1991; Phan Thị Kim L, sinh năm 1999; Phan Thị Kim L, sinh năm 2000. Hiện con chung đã trưởng thành và có cuộc sống riêng chị H không yêu cầu Tòa án xem xét nuôi con chung.

- Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung: Không có, nên không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

2. Bị đơn anh Phan Văn Y: Vắng mặt trong suốt thời gian Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án nên không có Y kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về Tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn Y, xét đây là tranh chấp dân sự thuộc lĩnh vực pháp luật hôn nhân gia đình, bị đơn cư trú ở địa bàn huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Anh Phan Văn Y là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh Y. Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt được Tòa án chấp nhận, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn Y có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, nên quan hệ hôn nhân này là hợp pháp, khi phát sinh tranh chấp Toà án xem xét giải quyết theo thủ tục chung.

[3] Xét nguyên nhân mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Y: Theo trình bày của chị H do anh Y không quan tâm chăm sóc gia đình và thường xuyên bạo lực gia đình nên từ đó tình cảm vợ cH ngày càng xa cách, mâu thuẫn hôn nhân ngày càng trầm trọng. Hiện chị H không còn tình cảm với anh Y và cũng không liên hệ gì về kinh tế chung, nên đề nghị Tòa xem xét cho ly hôn. Về phía anh Phan Văn Y được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia các phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Điều đó khẳng định anh Y cũng không muốn tiếp tục quan hệ hôn nhân với chị H, chứng tỏ mâu thuẫn hôn nhân giữa chị H và anh Y là trầm trọng không thể hàn gắn. Trên cơ sở đó, Tòa án chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phan Văn Y.

[4] Về nuôi con chung: Xét con chung của chị H và anh Y đã trưởng thành và có cuộc sống riêng, không ai có yêu cầu về xem xét nuôi con chung nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nghĩa vụ chung: Đương sự khai không có, tòa án không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9; Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 có hiệu lực 01.01.2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc án phí, lệ phí.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc xin ly hôn với anh Phan Văn Y.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan Văn Y.

- Về nuôi con chung: Tòa án không xem xét.

- Về chia tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, Toà án không xem xét.

- Về nghĩa vụ chung: Đương sự khai không có, Toà án không xem xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải nộp số tiền 300.000 đồng, được khấu trừ tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009731 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Chị H đã thực hiện xong.

3. Tuyên án công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hay niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tớithi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- Phòng Tư pháp huyện Cờ Đỏ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đăng Khoa